

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2018/HSPT

Ngày : 26.10.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình; Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa:

Ông Huỳnh Thị Mỹ Tiên - Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở TAND tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 125/2018/TLPT – HS ngày 01.10.2018 đối với bị cáo Phạm Văn Thái do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 17.8.2018 của Tòa án nhân dân huyện An Lão.

Bị cáo có kháng cáo:

PHẠM VĂN T- Sinh năm: 1973 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 3, xã An H, huyện An L, tỉnh BĐ; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Hrê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn D (chết) và bà Phạm Thị H (chết); vợ: Đinh Thị Đ, sinh năm 1981, con: có 1 người sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân:

Năm 2011 bị UBND huyện An Lão xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng (phá rừng làm rẫy) số tiền 3.000.000 đồng, đã chấp hành xong vào năm 2014. Bị cáo tại ngoại, Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Phạm Minh Vương** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2016, Phạm Văn T đến tại khu rừng tự nhiên có tục danh Suối không tên (thuộc lô a, khoảnh 3, tiểu khu 6, xã An Hưng, huyện An Lão) dùng rựa phát luống bao quanh, làm ký hiệu riêng biệt theo phong tục người miền núi để chiếm chán diện tích đất rừng. Sau khi chiếm chán xong, từ ngày 06.3 đến ngày 10.3.2016, T dẫn theo Đinh Thị Đ lên khu vực rừng đã chiếm chán trước đó, dùng rựa phát sạch dây leo, cây nhỏ có đường kính từ 06cm trở xuống. Làm được khoảng 2-3 ngày, vì đang nuôi con nhỏ và lo sợ bị phát hiện nên Đ không tham gia phát tiếp. Một mình T dùng máy cưa lóc (loại cưa máy cầm tay) hạ trắng cây có đường kính từ 06cm trở lên để cho cây khô, sau đó đốt cháy toàn bộ diện tích này lấy đất để trồng keo lai.

Tại thông báo kết quả giám định thiệt hại về rừng số 178/TB-TTQH ngày 17.11.2017 của Trung tâm quy hoạch nông nghiệp nông thôn tỉnh BD xác định: Địa điểm rừng tại lô a, khoảnh 3, tiểu khu 6 thuộc xã An H, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, diện tích rừng bị thiệt hại là 10.233m², rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh, trữ lượng bình quân 84,9m³/ha, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại 86,88m³, mục đích sử dụng: Rừng phòng hộ đầu nguồn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 14.3.2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định giá trị thiệt hại là 111.422.991 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 17.8.2018 của Tòa án nhân dân huyện huyện An Lão đã quyết định:

* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Hủy hoại rừng”.

* Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 189; điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 47 của BLHS;

* Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 36 tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 27.8.2018 bị cáo Phạm Văn T kháng cáo yêu cầu xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Năm 2011 bị cáo bị UBND huyện An Lão xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng. Do đó không áp dụng điểm m khoản 1 Điều 51 BLHS với tình tiết “Phạm tội do lạc hậu”. Đề nghị HĐXX Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T trình bày lời bào chữa: Bị cáo Phạm Văn T là người dân tộc Hre, không biết chữ, sống ở huyện miền núi, nhận thức về pháp luật hạn chế, không biết hành vi chặt phá rừng là vi phạm pháp luật nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 BLHS vì phạm tội do lạc hậu. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS năm 2015 xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện: Vào năm 2016 bị cáo Phạm Văn T đã có hành vi chặt phá rừng đầu nguồn tại khu a, khoảnh 3, tiểu khu 6 thuộc xã An Hưng, huyện An Lão với diện tích rừng bị thiệt hại là 10.233m², trữ lượng rừng bị thiệt hại là 86,88m³ có giá trị 111.422.991 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 17.8.2018 của Tòa án nhân dân huyện huyện An Lão đã xét xử bị cáo Phạm Văn T về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm b khoản 3 Điều 189 của BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T trong hạn luật định nên được chấp nhận; Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo Phạm Văn T đã có hành vi phá rừng đầu nguồn nên đã phạm vào điểm b khoản 3 Điều 189 của BLHS có khung hình phạt từ 7-15 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết và xử phạt bị cáo 36 tháng tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và tương xứng với mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo đã gây ra. Hơn nữa, bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng, có nhân thân xấu, do đó theo quy định của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15.5.2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn về áp dụng án treo thì bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng án treo nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn Thái.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết “phạm tội do lạc hậu” đối với bị cáo được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 BLHS là không phù hợp vì bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng, bị cáo biết hành vi chặt phá rừng là vi phạm pháp luật và phải chịu hình phạt nhưng bị cáo vẫn chặt phá rừng để trồng keo. Do đó HĐXX không áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 của BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 189; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999.

* Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân :

- Vụ GDDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA huyện An Lão;
- Cơ quan THAHS huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân